

QUỐC HỘI KHÓA XIV
ĐOÀN ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI
TỈNH HÒA BÌNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 06 /QĐ-ĐĐBQH

Hòa Bình, ngày 18 tháng 3 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy chế tiếp công dân của đại biểu Quốc hội
và Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Hòa Bình khóa XIV

TRƯỞNG ĐOÀN ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI TỈNH HÒA BÌNH

Căn cứ Luật Tổ chức Quốc hội số 57/2014/QH13 ngày 20/11/2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Quốc hội số 65/2020/QH14 ngày 19/6/2020;

Căn cứ Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân số 87/2015/QH13 ngày 20/11/2015;

Căn cứ Luật Khiếu nại số 02/2011/QH13 ngày 11/11/2011; Nghị định số 124/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Khiếu nại;

Căn cứ Luật Tiếp công dân số 42/2013/QH13 ngày 25/11/2013; Nghị định số 64/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Tiếp công dân; Thông tư số 06/2014/TT-TTCP ngày 31/10/2014 của Thanh tra Chính phủ quy định quy trình tiếp công dân;

Căn cứ Luật Tổ cáo số 25/2018/QH14 ngày 12/6/2018; Nghị định số 31/2019/NĐ-CP ngày 10/4/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp tổ chức thi hành Luật Tổ cáo;

Căn cứ Quy chế hoạt động của đại biểu Quốc hội và Đoàn đại biểu Quốc hội ban hành theo Nghị quyết số 08/2002/QH11 ngày 16/12/2002; Nghị Quyết số 759/UBTVQH13 ngày 15/5/2014 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định chi tiết về hoạt động tiếp công dân của cơ quan của Quốc hội, đại biểu Quốc hội, Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp;

Căn cứ Quy chế hoạt động của Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Hòa Bình ban hành theo Quyết định số 74/QĐ-ĐĐBQH ngày 23/9/2016, của Trưởng Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Hòa Bình,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế tiếp công dân của đại biểu Quốc hội và Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Hòa Bình khóa XIV.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Các vị đại biểu Quốc hội khóa XIV Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh, Chánh Văn phòng Đoàn ĐBQH&HĐND tỉnh Hòa Bình, các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận :

- Như điều 3;
- Ban Dân nguyện UBND tỉnh;
- Văn phòng QH;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Ban Thường trực UBMTTQVN tỉnh;
- Hội Luật gia tỉnh;
- Các sở, ngành của tỉnh;
- HĐND, UBND các huyện, TP;
- Ban Tiếp công dân tỉnh;
- Các Phó CVP, LĐ các phòng,
- Chuyên viên VP;
- Lưu: VP.

**TM. ĐOÀN ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI
TRƯỞNG ĐOÀN**



Trần Đăng Ninh
Trần Đăng Ninh

QUY CHẾ
TIẾP CÔNG DÂN CỦA ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI
VÀ ĐOÀN ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI TỈNH HÒA BÌNH KHÓA XIV
(Ban hành theo Quyết định số 06/QĐ-ĐĐBQH ngày 18 tháng 3 năm 2021
của Trưởng Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Hòa Bình)

Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Trách nhiệm tiếp công dân, tổ chức việc tiếp công dân của đại biểu Quốc hội

1. Đại biểu Quốc hội trong Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Hòa Bình (sau đây viết tắt là đại biểu Quốc hội) có trách nhiệm tiếp công dân đến khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh.

2. Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Hòa Bình (sau đây viết tắt là Đoàn đại biểu Quốc hội) trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm tổ chức việc tiếp công dân đến khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh.

Điều 2. Nơi tiếp công dân

Đại biểu Quốc hội thực hiện việc tiếp công dân tại nơi tiếp công dân sau đây:

1. Trụ sở Tiếp công dân tỉnh Hòa Bình.
2. Nơi tiếp công dân khác do Đoàn đại biểu Quốc hội bố trí.
3. Trường hợp đại biểu Quốc hội chuyên sinh hoạt đến Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khác thì thực hiện việc tiếp công dân ở nơi chuyển đến.

Điều 3. Các trường hợp tiếp công dân của đại biểu Quốc hội

1. Tiếp công dân định kỳ hàng tháng theo sự phân công của Trưởng Đoàn đại biểu Quốc hội.

2. Tiếp công dân đột xuất theo yêu cầu khi công dân trực tiếp hoặc thông qua Đoàn đại biểu Quốc hội yêu cầu được gặp đại biểu Quốc hội để trình bày khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh.

3. Khi đại biểu Quốc hội thấy cần thiết.

4. Trong thời gian diễn ra kỳ họp Quốc hội, khi cần thiết, được sự đồng ý của Chủ tịch Quốc hội, Ban Dân nguyện mời Đoàn đại biểu Quốc hội và đại biểu Quốc hội tiếp công dân.

Điều 4. Nguyên tắc tiếp công dân

1. Việc tiếp công dân của đại biểu Quốc hội, Đoàn đại biểu Quốc hội phải đảm bảo công khai, dân chủ, kịp thời; đúng thủ tục, thuận tiện; giữ bí mật và đảm bảo an toàn cho người tố cáo theo quy định pháp luật; đảm bảo khách quan, bình đẳng, không phân biệt đối xử trong khi tiếp công dân.

2. Tôn trọng, tạo điều kiện thuận lợi cho công dân thực hiện việc khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh theo quy định pháp luật.

Chương II

QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 5. Tổ chức tiếp công dân của Đoàn đại biểu Quốc hội

Đoàn đại biểu Quốc hội có trách nhiệm tổ chức để đại biểu Quốc hội trong Đoàn tiếp công dân, cụ thể:

1. Sắp xếp lịch tiếp công dân của các đại biểu Quốc hội trong Đoàn, trong đó phân công cụ thể lịch tiếp công dân định kỳ hàng tháng, nơi tiếp công dân của đại biểu Quốc hội và thông báo cho đại biểu Quốc hội biết.

2. Bố trí nơi tiếp công dân để đại biểu Quốc hội trong Đoàn thực hiện lịch tiếp công dân định kỳ hàng tháng và bố trí nơi tiếp công dân đột xuất nếu đại biểu Quốc hội yêu cầu.

3. Đề nghị đại diện Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan cùng tham dự tiếp công dân để tiếp nhận, xử lý những vấn đề liên quan khi cần thiết.

Điều 6. Lịch tiếp công dân

1. Lịch tiếp công dân định kỳ hàng tháng của đại biểu Quốc hội được ban hành trong tháng 01 hàng năm.

2. Trưởng Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh ban hành Thông báo về việc phân công đại biểu Quốc hội tiếp công dân định kỳ tại Trụ sở Tiếp công dân tỉnh Hòa Bình.

3. Lịch tiếp công dân gồm các nội dung chính sau:

a) Thời gian, địa điểm tiếp công dân.

b) Tên đại biểu Quốc hội tiếp công dân.

c) Đại diện các cơ quan, tổ chức, cá nhân cùng tham dự cùng tiếp công dân để tiếp nhận, xử lý những vấn đề liên quan.

4. Lịch tiếp công dân phải được niêm yết công khai tại Trụ sở Tiếp công dân tỉnh, nơi tiếp công dân khác do Đoàn đại biểu Quốc hội bố trí chậm nhất 05 ngày làm việc trước ngày tiếp công dân, đồng thời công bố trên các phương tiện thông tin đại chúng ở địa phương.

Điều 7. Việc tiếp công dân của đại biểu Quốc hội

1. Đại biểu Quốc hội thực hiện việc tiếp công dân định kỳ theo lịch tiếp công dân đã được Trưởng Đoàn đại biểu Quốc hội thông báo phân công.

2. Trường hợp công dân yêu cầu gặp đại biểu Quốc hội để trình bày khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh thì đại biểu Quốc hội có trách nhiệm sắp xếp thời gian tiếp công dân; trường hợp chưa thể tiếp công dân được thì đại biểu Quốc hội yêu cầu Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân cử người nhận đơn hoặc hẹn tiếp công dân vào thời gian thích hợp.

3. Trường hợp đại biểu Quốc hội thấy cần thiết, có thể tự mình tổ chức tiếp công dân đột xuất theo yêu cầu hoặc báo cáo Trưởng Đoàn đại biểu Quốc hội để bố trí các điều kiện cần thiết cho việc tiếp công dân của đại biểu Quốc hội.

4. Tiếp nhận và chuyển đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh đến cơ quan, tổ chức, người có thẩm quyền giải quyết và thông báo kết quả xử lý, kết quả giải quyết đến công dân.

Điều 8. Quy trình tiếp công dân

Quy trình tiếp công dân của đại biểu Quốc hội được thực hiện theo Thông tư số 06/2014/TT-TTCP ngày 31/10/2014, của Thanh tra Chính phủ quy định quy trình tiếp công dân.

Điều 9. Thông báo kết quả xử lý khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh

1. Trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày tiếp nhận nội dung khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh, đại biểu Quốc hội tiếp công dân có trách nhiệm trả lời trực tiếp hoặc thông báo bằng văn bản đến người đã đến khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh về một trong các nội dung sau đây:

a) Nội dung khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh đã được chuyển đến cơ quan, tổ chức, người có thẩm quyền giải quyết.

b) Việc xem xét, xử lý khiếu nại, tố cáo cần kéo dài thời gian do cần xác minh thêm theo quy định pháp luật.

c) Từ chối chuyển nội dung khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh đối với khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh không đủ điều kiện để thụ lý.

2. Trong vòng 05 ngày làm việc kể từ khi nhận được kết quả thụ lý, kết quả giải quyết của cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền thì đại biểu Quốc hội có trách nhiệm thông báo với người đã khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh.

Chương III

TRÁCH NHIỆM CỦA CƠ QUAN, TỔ CHỨC, CÁ NHÂN CÓ LIÊN QUAN TRONG HOẠT ĐỘNG TIẾP CÔNG DÂN CỦA ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI, ĐOÀN ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI

Điều 10. Trách nhiệm của Ban Tiếp công dân tỉnh

1. Chủ trì, điều hòa, phối hợp với Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh để tổ chức và tham gia cùng tiếp công dân với đại biểu Quốc hội.

2. Phối hợp trong việc đón tiếp, phân loại ban đầu, giải thích, hướng dẫn công dân thực hiện quyền khiếu nại, tố cáo theo quy định pháp luật và thực hiện nội quy tại Trụ sở Tiếp công dân tỉnh.

3. Phối hợp phân loại, xử lý và theo dõi, đôn đốc việc giải quyết nội dung khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân tại ngày tiếp công dân của đại biểu Quốc hội.

4. Phối hợp với Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh trong việc tham mưu, đề xuất với đại biểu Quốc hội hướng xử lý các vụ việc khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh mà đại biểu Quốc hội tiếp công dân.

5. Phối hợp trong việc bảo vệ Trụ sở Tiếp công dân của tỉnh, người tiếp công dân, bảo vệ người khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh và bảo đảm an ninh, trật tự, hỗ trợ y tế khi cần thiết.

6. Phối hợp trong việc xử lý trường hợp nhiều người cùng khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh về một nội dung.

7. Thực hiện các quy định khác của pháp luật về tiếp công dân.

Điều 11. Trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền

1. Đại diện các cơ quan, tổ chức, cá nhân được Đoàn đại biểu Quốc hội, đại biểu Quốc hội mời cùng tham dự tiếp công dân có trách nhiệm tiếp nhận, xử lý những vấn đề liên quan. Đề xuất với đại biểu Quốc hội, Đoàn đại biểu Quốc hội hướng xử lý vụ việc khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân.

2. Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh mà Đoàn đại biểu Quốc hội, đại biểu Quốc hội chuyển đến có trách nhiệm thông báo kết quả thụ lý, kết quả giải quyết đến người khiếu nại, tố cáo,

kiến nghị, phản ánh và báo cáo kết quả giải quyết đến đại biểu Quốc hội, Đoàn đại biểu Quốc hội cùng các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan theo quy định pháp luật.

Điều 12. Theo dõi, đôn đốc việc giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân

1. Trong trường hợp cho rằng việc giải quyết khiếu nại, tố cáo không đúng với quy định của pháp luật thì Đoàn đại biểu Quốc hội, đại biểu Quốc hội trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình có quyền yêu cầu người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị có thẩm quyền giải quyết xem xét lại; trường hợp vẫn không đồng ý với kết quả giải quyết lại thì có quyền yêu cầu cơ quan, tổ chức, cá nhân cấp trên của người đứng đầu đó xem xét.

2. Trường hợp vẫn không đồng ý với kết quả giải quyết của cấp trên của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị có thẩm quyền thì Đoàn đại biểu Quốc hội, đại biểu Quốc hội xem xét, báo cáo với Ủy ban thường vụ Quốc hội để thực hiện việc giám sát theo quy định của pháp luật.

Chương IV
TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 13. Đoàn đại biểu Quốc hội, đại biểu Quốc hội

1. Đoàn đại biểu Quốc hội có trách nhiệm tổ chức thực hiện nghiêm túc Quy chế này.

2. Đại biểu Quốc hội chủ động thu xếp thời gian, công việc tiến hành tiếp công dân định kỳ hàng tháng và tiếp công dân đột xuất khi có yêu cầu theo Quy chế này.

Trường hợp, đến lịch tiếp công dân mà không thu xếp được thời gian tiếp công dân theo lịch đã được công bố thì đại biểu Quốc hội có trách nhiệm báo cáo với Trưởng đoàn đại biểu Quốc hội chậm nhất là 05 ngày làm việc, trước ngày tiếp công dân để phân công đại biểu Quốc hội khác tiếp thay. Đồng thời, dự kiến thời gian cụ thể thực hiện việc tiếp công dân.

Điều 14. Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh

Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh căn cứ chức năng, nhiệm vụ có trách nhiệm sau đây:

1. Đảm bảo về cơ sở vật chất và phương tiện cần thiết để thực hiện việc tiếp công dân của Đoàn đại biểu Quốc hội, đại biểu Quốc hội theo quy định. Bảo đảm

kinh phí thanh toán chế độ, chính sách cho đại biểu Quốc hội và những người tham gia, phục vụ việc tiếp công dân của đại biểu Quốc hội.

2. Dự kiến lịch tiếp công dân định kỳ hàng tháng trong năm của các vị đại biểu Quốc hội trong Đoàn, trình Trưởng Đoàn đại biểu Quốc hội xem xét quyết định. Tham mưu, phục vụ đại biểu Quốc hội, Đoàn đại biểu Quốc hội tiếp công dân định kỳ; cung cấp thông tin, tư liệu có liên quan khi được yêu cầu.

3. Phục vụ đại biểu Quốc hội trong Đoàn tiếp công dân đột xuất theo yêu cầu.

4. Phối hợp với Ban Tiếp công dân cấp tỉnh thực hiện việc tiếp công dân thường xuyên tại Trụ sở Tiếp công dân tỉnh; tiếp nhận khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh về các nội dung liên quan đến việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của đại biểu Quốc hội.

5. Tiếp nhận, phân loại, nghiên cứu và đề xuất hướng xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh theo yêu cầu của đại biểu Quốc hội.

6. Tham mưu giúp Đoàn đại biểu Quốc hội tổng hợp tình hình tiếp công dân của đại biểu Quốc hội, Đoàn đại biểu Quốc hội và theo dõi, đôn đốc việc giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh.

7. Phối hợp với cơ quan có liên quan trong việc bảo đảm an ninh, trật tự và hỗ trợ y tế khi cần thiết tại nơi tiếp công dân của đại biểu Quốc hội, Đoàn đại biểu Quốc hội.

Chương V

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 15. Điều khoản thi hành

1. Quy chế này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành Quyết định số /QĐ-ĐDBQH ngày tháng 3 năm 2021, của Trưởng Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Hòa Bình.

2. Các vị đại biểu Quốc hội khóa XIV, Đoàn ĐBQH tỉnh Hòa Bình, Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh và các cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan có trách nhiệm thực hiện nghiêm chỉnh Quy chế này.

3. Quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc hoặc phát sinh những vấn đề không còn phù hợp thì các vị đại biểu Quốc hội trong Đoàn, các cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan kiến nghị đến Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh để nghiên cứu sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

ĐOÀN ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI TỈNH HÒA BÌNH